

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

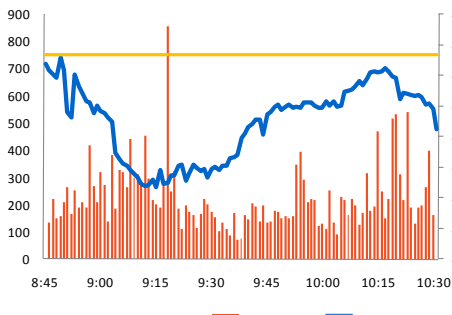
HSX:

Tổng quan thị trường

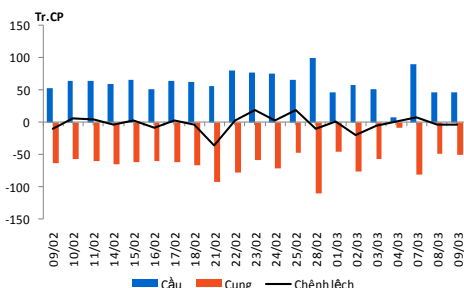
	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	470.51 ↓	-4.87	-1.02%
KLGD (triệu ck)	31.21 ↑	1.36	4.55%
GTGD (tỷ đồng)	737.45 ↑	37.00	5.28%
Tổng cung (triệu ck)	50.12 ↑	1.12	2.29%
Tổng cầu (triệu ck)	47.22 ↑	1.22	2.66%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.73 ↓	-0.45	-14.18%
KL bán (triệu ck)	1.93 ↓	-0.72	-27.02%
Giá trị mua (tỷ đồng)	87.53 ↓	-23.71	-21.31%
Giá trị bán (tỷ đồng)	94.53 ↓	-1.02	-1.07%



Biến động trong ngày



Cung cầu

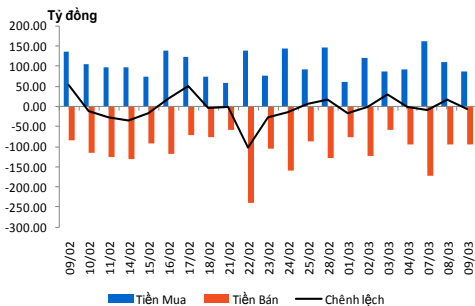


Giảm nhẹ trong phiên mở cửa, chỉ số VN-Index giảm điểm về mức 474,8 điểm. Tuy nhiên thông tin NHNN quyết định gia tăng lãi suất tái chiết khấu cũng như lãi tái cấp vốn trong chiều hôm qua đã tác động lên thị trường và áp lực bán gia tăng mạnh lên khi bước vào phiên giao dịch liên tục. Chỉ số VN-Index giảm điểm nhanh và có lúc giảm điểm về mức 466,72 điểm, tuy nhiên khi giảm điểm sâu về mức này thì các cổ phiếu bluechip bắt đầu quay đầu tăng giá nhẹ làm cho chỉ số VN-Index có lúc đã trở về gần mức tham chiếu. Tuy nhiên đến cuối giờ chỉ có một số bluechip vẫn giữ được mức tăng giá như HAG, HPG, PVD và VPL còn một số quay đầu giảm như BVH, VIC, MSN và DPM làm cho chỉ số VN-Index không giữ được đà phục hồi mà tiếp tục giảm điểm. Kết thúc phiên chỉ số VN-Index giảm điểm về mức 470,51 điểm, giảm 4,87 điểm tương ứng với 1,02% so với phiên hôm qua. Trong nhóm 15 bluechip dẫn đầu thì các cổ phiếu tăng điểm đóng góp 2 điểm tăng và các cổ phiếu giảm điểm làm giảm 4 điểm tới chỉ số VN-Index. Thanh khoản tăng nhẹ so với phiên hôm qua và tiếp tục duy trì ở mức thấp. Toàn phiên chỉ có 31,2 triệu đơn vị được chuyển nhượng trong đó có 5,6 triệu đơn vị được thực hiện bằng phương thức thỏa thuận. Đóng cửa phiên có 45 cổ phiếu tăng giá, 193 cổ phiếu giảm giá và 39 cổ phiếu đứng giá.

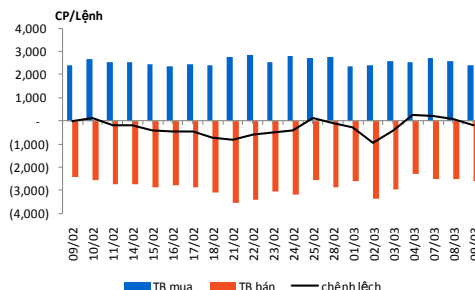
Khởi ngoại mua ròng nhẹ về mặt khối lượng và bán ròng nhẹ về mặt giá trị trong phiên giao dịch ngày hôm nay trên sàn HSX. Toàn phiên họ mua ròng 800 ngàn đơn vị và bán ròng 7 tỷ đồng về mặt giá trị. Trong đó họ mua vào 2,7 triệu đơn vị, trị giá 87 tỷ đồng và bán ra 1,9 triệu đơn

Phạm Bình GD Phân tích

Giao dịch NĐTNN



Trung bình lệnh mua/bán



HNX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	88.45 ↓	-1.60	-1.78%
KLGD (triệu ck)	31.81 ↑	1.67	5.54%
GTGD (tỷ đồng)	445.07 ↑	39.23	9.67%
Tổng cung (triệu ck)	42.20 ↑	6.05	16.74%
Tổng cầu (triệu ck)	39.36 ↑	5.82	17.36%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.17 ↑	0.82	235.06%
KL bán (triệu ck)	0.19 ↓	-0.31	-62.51%
Giá trị mua (tỷ đồng)	16.19 ↑	9.68	148.69%
Giá trị bán (tỷ đồng)	2.32 ↓	-4.29	-64.85%



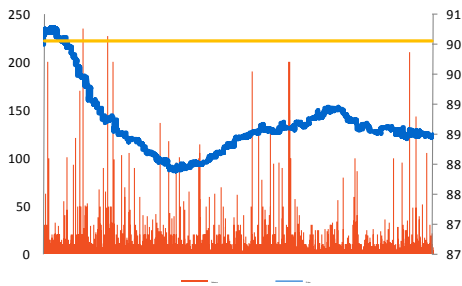
vị trị giá 94 tỷ đồng. Các mã được mua ròng nhiều nhất gồm có CTG, DPM, FPT và SSI. Các mã bán ròng nhiều gồm VIC, OGC, ITC và REE.

Thông tin Ngân hàng nhà nước quyết định tăng lãi suất tái chiết khấu từ 7% lên 12%/ năm, lãi suất tái cấp vốn tăng từ 11% lên 12%/năm, lãi suất cho vay qua đêm cũng như thanh toán điện từ từ liên ngân hàng tăng từ 11% lên 12%/năm. Hàng loạt động thái thắt chặt tiền tệ này sẽ khiến cho lãi suất liên ngân hàng cũng như lãi suất huy động gia tăng. Thông tin này ngay lập tức tác động lên thị trường trong phiên ngày hôm nay. Hôm nay lực bán đầu phiên tăng mạnh do tin NHNN tăng lãi suất tái chiết khấu và lãi suất tái cấp vốn ngày hôm qua. Tuy nhiên, tác động của việc tăng 2 lãi suất này đến TTCK là không cao do TTCK đã giảm khá mạnh thời gian qua và đã discount mức tăng lãi suất này rồi, do vậy nên đầu giờ lực bán mạnh hốt hoảng nhưng lực bán tiếp theo không có.

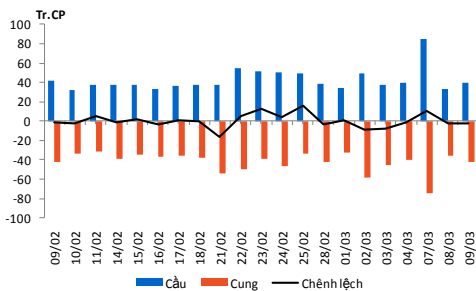
Chỉ số VN-Index bị tác động mạnh bởi sự tăng giảm của các mã bluechip có vốn hóa lớn và các mã này đang bị chi phối khá lớn từ dòng tiền đầu cơ của khối ngoại làm cho việc phân tích và dự đoán xu hướng của chỉ số VN-Index trở nên khó khăn. Tuy nhiên quan sát chỉ số HNX-Index cũng như các cổ phiếu trên sàn HSX đều cho thấy xu hướng của đa số cổ phiếu trên sàn HSX vẫn đang tiếp tục diễn biến xấu.

Nguyên nhân chủ yếu hiện tại của việc TTCK tiếp tục giảm là do dòng tiền vào yếu. Cầu yếu khiến giá tiếp tục giảm, điều này giống như TTCK năm 2002, 2003 và các tháng cuối năm 2008. Trước mắt khu vực 430-440 điểm sẽ có thể là hỗ trợ mạnh ngắn hạn. Chiến lược: mua dần tại khu vực 440--450 điểm. Một con sóng có thể sắp đến khi mà BVS, VND đã về vùng giá hấp dẫn.

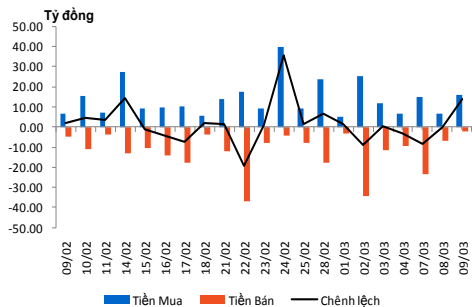
Biến động trong ngày



Cung cầu



Giao dịch NĐTNN



Thông tin ngân hàng nhà nước quyết định tăng lãi suất tái chiết khấu cũng như lãi tái cấp vốn trong chiều hôm qua đã tác động mạnh lên thị trường. Mở cửa tăng điểm nhẹ, mức tăng điểm này chỉ được duy trì trong một thời gian rất ngắn và chỉ số HNX-Index nhanh chóng giảm điểm mạnh. Có thời điểm chỉ số HNX-Index đã giảm điểm về mức 87,88 điểm. Áp lực bán giảm giữa phiên chỉ tạo ra một đợt bulltrap và chỉ số HNX-Index tiếp tục giảm điểm vào thời gian cuối phiên. Kết thúc phiên chỉ số HNX-Index giảm điểm về mức 88,45 điểm, giảm 1,6 điểm tương ứng với 1,78% so với phiên hôm qua. Giảm mạnh về điểm số nhưng thanh khoản lại gia tăng. Toàn phiên có 31,8 triệu đơn vị được chuyển nhượng, trong đó 3,5 triệu đơn vị được thực hiện bằng phương thức thỏa thuận. Đóng cửa phiên có 54 cổ phiếu tăng giá, 232 cổ phiếu giảm giá và 25 cổ phiếu đứng giá.

Khởi ngoại quay lại mua ròng trên sàn HNX trong phiên hôm nay. Họ mua ròng 1 triệu đơn vị tương ứng với 13,9 tỷ đồng giá trị. Trong đó, họ mua vào 1,2 triệu đơn vị, trị giá 16,2 tỷ đồng và bán ra 200 ngàn đơn vị trị giá 2,3 tỷ đồng. Các mã bán ròng nhiều gồm AVS và OCH. Mã được mua ròng nhiều nhất là KLS, PVX và PVS.

Thất bại trong việc test khu vực kháng cự 91-93 điểm trong đợt phục hồi và chỉ số HNX-Index đã quay đầu giảm điểm trong phiên hôm nay. Mức giảm điểm là khá mạnh và xuyên qua khu vực hỗ trợ 89 điểm với khối lượng lớn làm cho những tín hiệu kỹ thuật tiếp tục đưa ra những tín xấu hơn về mặt xu hướng. Nhà đầu tư nên tiếp tục thận trọng hạn chế mua cổ phiếu tại thời điểm này.

Khu vực 80-82 điểm là khu vực hỗ trợ mạnh cho chỉ số HNX-Index trong ngắn hạn. Nếu chỉ số HNX-Index giảm mạnh và nhanh về khu vực này thì có thể chỉ số HNX-Index có một sóng hồi. Nhà đầu tư nên đặc biệt chú ý nếu kịch bản này xảy ra vì sóng này sẽ là sóng hồi khá mạnh.

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

DPM (Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí): ký Biên bản ghi nhớ sản xuất và phân phối sản phẩm hóa chất với Baker Hughes

Theo thỏa thuận, hai bên hợp tác với hình thức BPC chỉ định PVFCCo hoặc một đơn vị thành viên của PVFCCo tiến hành pha chế hoặc sản xuất sản phẩm của BPC, đóng gói bao bì và phân phối sản phẩm tới các khách hàng tại Việt Nam. Dự kiến PVFCCo sẽ pha chế/sản xuất sản phẩm từ các nguyên liệu chính do BPC cung cấp và theo qui trình kỹ thuật của BPC.

Ngoài ra, hai bên dự định sẽ hợp tác nghiên cứu thử nghiệm các hóa chất chuyên dụng, các loại dầu thô parafin. Các công việc nghiên cứu này dự kiến sẽ được tiến hành tại phòng thí nghiệm đặt tại nhà máy của PVFCCo tại khu công nghiệp Phú Mỹ 1, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

PTL (CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí): PVX đăng ký mua gần 5.6 triệu cổ phiếu

Sở GDCK TPHCM (HOSE) thông báo về việc Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVX) đăng ký mua 5,578,760 cổ phiếu của CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí (HOSE: PTL).

- Thời gian đăng ký thực hiện giao dịch từ ngày 11/03 đến ngày 11/05.
- Mục đích của giao dịch nhằm tăng tỷ lệ sở hữu. Hiện tại, PVX đang nắm giữ 30,421,240 cp.

Kết thúc phiên giao dịch sáng 09/03, cổ phiếu PTL chốt ở mức giá 9,600 đồng/cp, giảm 3.03% so với phiên trước.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Hầu hết các cổ phiếu thuộc PVN đều giảm giá trong phiên hôm nay. Trong 32 cổ phiếu niêm yết, chỉ có 4 cổ phiếu tăng giá, 4 cổ phiếu đứng giá và 24 cổ phiếu giảm giá. Tăng mạnh nhất là cổ phiếu PXA tăng 6,54%. Phần lớn các cổ phiếu niêm yết trên sàn HNX đều giảm từ 5-6%. Trung bình, các mã thuộc nhóm này giảm 2,53% với tổng khối lượng giao dịch đạt 7,65 triệu đơn vị. PVX đứng đầu về thanh khoản với trên 2,88 triệu đơn vị được chuyển nhượng trong phiên.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 9/03:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	ICG	CTCP Xây dựng Sông Hồng	14,100	119,400	↓ -4.08	1.16	3.77	HNX
2	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	8,400	-	→ 0.00	0.78	10.47	HNX
3	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	7,000	34,300	↓ -6.67	0.46	1.58	HNX
4	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	8,500	211,200	↓ -6.59	0.73	5.34	HNX
5	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	18,800	247,000	↓ -5.05	1.42	16.52	HNX
6	PHH	CTCP Hồng Hà Dầu khí	11,500	113,400	↓ -0.86	0.65	2.55	HNX
7	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	10,100	64,600	↓ -0.98	0.97	21.47	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	9,100	338,300	↓ -5.21	0.69	3.46	HNX
9	PV2	CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	8,000	184,300	↓ -1.23	0.34	2.38	HNX
10	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	25,600	272,900	↓ -6.91	1.37	7.34	HNX
11	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	21,500	348,900	↓ -5.29	1.34	4.06	HNX
12	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	11,000	51,800	↓ -5.17	0.91	6.07	HNX
13	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	10,100	106,900	↓ -5.61	0.87	7.21	HNX
14	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	17,100	139,100	↓ -2.84	1.45	10.57	HNX
15	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	8,700	403,900	↓ -6.45	0.39	3.86	HNX
16	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	9,000	75,300	→ 0.00	0.76	4.00	HNX
17	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	21,200	223,600	↓ -0.93	1.98	57.32	HNX
18	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	15,500	177,900	↑ 1.31	1.02	7.72	HNX
19	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	15,200	2,884,100	↓ -6.17	0.67	1.19	HNX
20	PXA	CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	11,400	8,200	↑ 6.54	1.06	25.15	HNX
21	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	36,000	367,050	↓ -1.10	2.15	5.82	HSX
22	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13,500	98,190	↓ -0.74	1.21	7.38	HSX
23	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	36,400	1,530	↑ 0.55	2.46	10.95	HSX
24	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	9,600	261,260	↓ -3.03	0.85	6.63	HSX
25	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	52,500	166,000	↑ 1.94	4.05	20.12	HSX
26	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	21,200	223,590	→ 0.00	1.88	25.34	HSX
27	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	8,000	63,200	↓ -3.61	1.03	63.12	HSX
28	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	9,600	66,840	↓ -4.00	0.82	2.19	HSX
29	PXL	CTCP ĐT khu công nghiệp dầu khí – Idico Long Sơn	6,600	209,800	↓ -2.94	0.62	13.35	HSX
30	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	8,200	62,100	↓ -4.65	0.74	9.30	HSX
31	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	11,900	99,920	→ 0.00	1.08	N/A	HSX
32	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	8,200	31,210	↓ -1.20	0.83	N/A	HSX
33	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	8,600	15,400	↓ -2.27	N/A	N/A	UPCOM
34	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	4,300	-	→ 0.00	0.40	N/A	UPCOM
35	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	6,000	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
36	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	6,700	1,500	↓ -2.90	0.61	N/A	UPCOM
37	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	5,900	2,200	↑ 5.36	0.53	N/A	UPCOM
38	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	4,300	-	→ 0.00	0.43	N/A	UPCOM
39	PX1	CTCP Xi măng Dầu khí 12/9	15,900	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM

* Giá trị sổ sách và EPS tính trên báo cáo hợp nhất quý gần nhất hoặc năm gần nhất

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Châu Âu: Doanh số bán lẻ của Anh suy yếu

Hiệp hội các nhà bán lẻ Anh (BRC) thông báo doanh số bán lẻ tháng giảm 0.4% so với cùng kỳ năm ngoái. Tổng doanh số bán lẻ tăng 1.1% so với tháng 02/2010. Được biết trong tháng 01, doanh số bán lẻ của các cửa hàng tăng 2.3%, trong khi tổng doanh số bán lẻ tăng 4.2%.

Trong đợt đấu giá tín phiếu kho bạc kỳ hạn 6 tháng, Hy Lạp đã huy động được 1.62 tỷ EUR (tương đương 2.27 tỷ USD) lợi suất 4.75%, thấp hơn so với mức 4.64% trong cuộc đấu giá hồi tháng 02.

Châu Á: Thặng dư tài khoản vãng lai Nhật Bản giảm. Trung Quốc hoãn nâng lãi suất cơ bản tháng 3

Thặng dư tài khoản vãng lai tháng 01 của Nhật Bản giảm mạnh 48% xuống còn 461.9 tỷ JPY (tương đương 5.61 tỷ USD), thấp hơn so với dự báo 500 tỷ JPY.

Dư nợ tín dụng ngân hàng Nhật Bản giảm tháng thứ 15 liên tiếp, cho thấy chính sách tiền tệ thông thoáng của Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ) chưa thực sự thu hút các doanh nghiệp. Các doanh nghiệp vẫn còn lưỡng lự trong việc vay mượn nên dòng tiền chảy vào nền kinh tế vẫn chưa thật dồi dào.

Theo thông tin trên tờ Reuters, Trung Quốc đã hủy bỏ kế hoạch nâng dự trữ bắt buộc đối với một số ngân hàng vì nhận thấy trong tháng 02 vừa qua, các ngân hàng này đã thận trọng hơn trong hoạt động tín dụng.

Trong nước: Nâng lãi suất tái cấp vốn thêm 1%, tái chiết khấu thêm 5%

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) vừa ban hành Quyết định số 379/QĐ-NHNN, theo đó từ 08/03, mức lãi suất tái cấp vốn, lãi suất tái chiết khấu, lãi suất cho vay qua đêm là 12%/năm. Như vậy, lãi suất tái cấp vốn và lãi suất qua đêm cùng tăng 1%, riêng lãi suất tái chiết khấu tăng mạnh 5%, từ 7% lên 12%. Các lãi suất chính sách của NHNN đang tiệm cận mức cao nhất trong 20 năm qua, hiện chỉ thấp hơn năm 2008 do lạm phát tăng cao ở mức 19.89% trong năm đó.

Việc nâng lãi suất tái cấp vốn và tái chiết khấu sẽ góp phần lành mạnh hóa thị trường hoạt động mua bán trái phiếu chính phủ trên thị trường liên ngân hàng, và chặn đứng được hiện tượng thị trường liên ngân hàng cho vay với lãi suất cao. Đồng thái cùng với việc nghiêm cấm giao dịch đôla tự do cho thấy quyết tâm mạnh mẽ của Chính phủ trong việc thực hiện mục tiêu bình ổn kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát và tăng trưởng tín dụng của Nghị quyết 11.

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Đà rơi của vàng thế giới tiếp tục diễn ra trong phiên giao dịch ngày hôm nay

Mặc dù Libya vẫn chìm trong các cuộc bạo loạn, và các cuộc biểu tình tại Yemen, Bahrain và các quốc gia khác thuộc Trung Đông và Bắc Phi vẫn tiếp diễn, vàng vẫn rớt xuống dưới 1,430 USD/oz do hoạt động chốt lời của nhà đầu tư. Ngoài ra giá dầu giảm và đồng USD mạnh lên nhờ kinh tế Mỹ tiếp tục hồi phục cũng khiến giá vàng giảm. Giá vàng giao tháng 4 trên sàn COMEX tại New York giảm 7.30 USD/oz (0.5%) xuống 1,426.20 USD/oz. Giá vàng kỳ hạn giao tháng 4 giảm 1.2 USD/oz (0.08%) xuống 1427 USD/oz.

Thị trường vàng, ngoại tệ lững lờ

Trong ngày hôm nay, các điểm giao dịch vàng và ngoại tệ trên địa bàn thành phố Hà Nội và Hồ Chí Minh vẫn yên ắng như ngày hôm qua. Việc giao dịch đôla bị kiểm soát cũng khiến hoạt động vàng kém sôi động do giá vàng thường được quy đổi theo tỷ giá đôla. Giá vàng nội địa chỉ lên xuống trong khoảng 37,6 triệu đồng, sáng nay, giá vàng giao dịch trung bình quanh mức 37,50 – 37,60 triệu đồng/lượng.

Thị trường đôla Hà Nội vẫn án binh bất động nhưng tại TP HCM, các hoạt động giao dịch đôla ngầm vẫn diễn ra, với tỷ giá quy đổi ở mức 21.520 – 21.620 VND/USD, giảm từ 40 đến 60 đồng so với hôm qua. Mặc dù vậy, số lượng khách đến mua bán không nhiều.

Giá dầu rút lui khỏi mức cao nhất trong gần 30 năm

Giá dầu hôm nay đã giảm khi các nhà sản xuất dầu xem xét biện pháp nhằm bù đắp thua lỗ do các cuộc nổi dậy và thông tin Moammar Gadhafi có thể từ chức. Giá dầu thô ngọt nhẹ giao tháng 4 trên sàn NYMEX giảm 42 cent (0.4%) xuống 105.02 USD/thùng sau khi xuống tới 103.33 USD/thùng vào đầu phiên. Giá dầu thô Brent giao tháng 4 trên sàn giao dịch London rớt 1.98 USD/thùng xuống 113.06 USD/thùng

Xuất khẩu cà phê của Honduras, Ấn Độ và Việt Nam tăng.

Xuất khẩu cà phê của Honduras và Ấn Độ tăng lần lượt 27,5% và 47% trong 2 tháng 2011 nhờ sản lượng tăng và lượng bán cũng tăng nhằm tận dụng mức giá cao kỷ lục. Trong 2 tháng qua, xuất khẩu cà phê nước ta cũng tăng ước đạt 235.300 tấn, thu về 462,8 triệu USD. So với cùng kỳ năm ngoái, khối lượng chỉ tăng 6% nhưng kim ngạch lại tăng gần 47% nhờ giá tăng mạnh.

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Công ty Xây dựng và Xuất nhập khẩu Giao thông 502	25.00	1,275,000	10,000	30/03/2011	Từ 24/2 đến 23/03/2011
Công ty Công trình Giao thông 503	20.00	1,030,000	10,000	16/03/2011	Từ 24/2 đến 09/03/2011
Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh (lần 2)	34.70	924,709	16,000	24/01/2011	
CTCP Thiết bị phụ tùng Đà Nẵng	41.00	1,931,760	26,000	30/12/2010	Từ 12/09/2010 đến 12/23/2010
Công ty Vật liệu Xây dựng và Lâm sản	63.00	2,030,200	10,500	27/12/2010	
CTCP Đầu tư Xây dựng 3-2	112.00	5,277,300	10,500	24/12/2010	Từ 06/12/2010
Ngân hàng TMCP Phát triển nhà TP.Hồ Chí Minh	0.00	3,000,000	110	22/12/2010	Từ 06/12/2010

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
Công ty cổ phần VIPACO	HNX	30	28/01/2011
Công ty Cổ phần Bê tông Becamex	HSX	100	26/01/2011
CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Bắc Giang	HSX	168	24/01/2011
ông ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Duyên Hải	HSX	100.795	24/01/2011
CTCP Du lịch Tân Định Fiditourist	HNX	30.545	21/01/2011
Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật	HSX	242	14/01/2011
CTCP Dược Trung ương Mediplantex	HNX	50.241	05/01/2011
Công ty Cổ phần Thủy sản Bình An	HSX	500	05/01/2011
CTCP Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang	HSX	80	04/01/2011
CTCP Chế tạo máy - Vinacomin	HNX	40.85	31/12/2010
CTCP Công Nghệ Sài Gòn Viễn Đông	HSX	87	30/12/2010
TCP Supe Phốt Phát và Hóa chất Lâm Thao	HSX	432.4	30/12/2010
CTCP Mía đường Sơn La	HNX	50	29/12/2010

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Du Lịch Cần Thơ	UPCOM	47.8008	07/03/2011
CTCP Đường sông Miền Nam	HNX	671	24/02/2011
CTCP Than Miền Trung - TKV	UPCOM	26.679	24/02/2011
CTCP Gỗ MDF VRG Quảng Trị	HNX	344.45997	21/02/2011
CTCP Đầu tư xây dựng Hồng Phát	HNX	48	18/02/2011
CTCP Xây dựng HUD101	UPCOM	10.6	27/01/2011
CTCP Tập đoàn Quốc tế Biên Hòa	UPCOM		27/01/2011
TCP Lưới thép Bình Tây	UPCOM	19.654	26/01/2011
CTCP Thép Biên Hòa	UPCOM	151.873	25/01/2011
CTCP Xây lắp III Petrolimex	HNX	50	25/01/2011
CTCP Chứng khoán An Phát	HNX	289	20/01/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Xây dựng HUD101	H11	UPCOM	10.60		28/04/2011
CTCP Du lịch Đắc Lắc	DLD	UPCOM	93.07		08/04/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD3	HUD3	HSX	100.00		18/03/2011
CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	PSG	HNX	350.00		15/03/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	CCL	HSX	250.00		03/03/2011
Tổng CTCP Bảo hiểm Bưu điện	PTI	HNX	450.00		02/03/2011
CTCP Địa ốc 11	D11	HNX	26.00		25/02/2011
CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	PXA	HNX	108.00		22/02/2011
CTCP Thép Biên Hòa	VCA	UPCOM	151.87		21/02/2011
CTCP Tập đoàn Quốc tế Biên Hòa	FBA	UPCOM	34.15		18/02/2011
Tổng CTCP Y tế Danameco	DNM	HNX	24.12		16/02/2011

Nguồn: HSX, HNX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VIC	129,000	126,000	-2.33	97,546
SSI	22,100	21,400	-3.17	39,954
ITC	19,900	19,000	-4.52	28,272
ELC	40,000	39,800	-0.50	25,692
CTG	25,200	25,800	2.38	23,234

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
RDP	12,300	12,900	600	4.88
NVN	22,700	23,800	1,100	4.85
COM	29,600	31,000	1,400	4.73
HPG	29,700	31,100	1,400	4.71
TRI	4,300	4,500	200	4.65

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
LHG	40,000	38,000	-2,000	-5.00
HLG	8,000	7,600	-400	-5.00
TMT	12,000	11,400	-600	-5.00
MCV	10,100	9,600	-500	-4.95
SRC	22,600	21,500	-1,100	-4.87

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
CTG	11,760	VIC	52,825
FPT	10,106	VCB	4,810
DPM	6,221	OGC	4,454
PVD	6,204	TRA	4,311
HAG	6,145	FPT	4,298

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	16,200	15,200	-6.17	44,086
KLS	9,900	9,400	-5.05	40,943
VCG	18,400	17,300	-5.98	29,909
VND	14,200	13,300	-6.34	26,633
SHN	14,800	14,100	-4.73	19,285

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SJ1	23,000	24,600	1,600	6.96
VMC	44,700	47,800	3,100	6.94
DHT	33,400	35,700	2,300	6.89
SDN	16,000	17,100	1,100	6.88
VFR	16,000	17,100	1,100	6.88

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HTB	37,300	34,700	-2,600	-6.97
MCC	23,000	21,400	-1,600	-6.96
PVA	27,500	25,600	-1,900	-6.91
BVG	8,700	8,100	-600	-6.90
D11	46,500	43,300	-3,200	-6.88

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KLS	4,899	VND	579
PVS	2,727	AVS	506
PVX	2,497	OCH	416
SCR	1,658	BVS	320
PGS	940	NTP	200

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339